

GIỚI THIỆU MÔ HÌNH DẠY HỌC AI-IN VÀ AI-OUT VÀ ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY TIẾNG ANH BẬC ĐẠI HỌC TRONG BỐI CẢNH TÍCH HỢP HIỂU BIẾT VỀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO

Lê Thuỳ Dương, Lê Phương Thảo, Đào Thị Vân Hồng, Đỗ Hạnh Chi*
Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa Anh, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc Gia Hà Nội
Email*: dhchi25@gmail.com

Tóm tắt: Sự phổ biến nhanh chóng của các công cụ trí tuệ nhân tạo tạo sinh (GenAI) như ChatGPT, Gemini hay Claude đang làm thay đổi sâu sắc hoạt động dạy và học ngoại ngữ ở bậc đại học, đồng thời đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc tích hợp giáo dục hiểu biết về trí tuệ nhân tạo (AI literacy) vào chương trình đào tạo để đảm bảo tính hiệu quả, đạo đức và liêm chính học thuật. Nhằm cụ thể hóa việc tích hợp AI vào giảng dạy tiếng Anh, bài báo này giới thiệu và điều chỉnh mô hình sư phạm “AI In và AI Out” của Đại học Pennsylvania (UPENN, Hoa Kỳ) cho bối cảnh giảng dạy tiếng Anh bậc đại học tại Việt Nam. Mô hình này phân chia hoạt động học tập thành hai vùng: Vùng AI hoạt động (AI In Zone), nơi AI được sử dụng như một công cụ hỗ trợ nhận thức và phát triển kỹ năng; và Vùng AI không hoạt động (AI Out Zone), nơi sản phẩm học tập được thực hiện không có sự hỗ trợ của AI nhằm đảm bảo tính xác thực và năng lực độc lập của người học. Bài báo trình bày quy trình triển khai gồm các bước từ thiết lập nền tảng dạy học truyền thống, giới thiệu nguyên lý và chính sách sử dụng AI, tổ chức hoạt động tích hợp AI, đến đánh giá phân tử; đồng thời minh họa bằng các hoạt động mẫu trong kỹ năng đọc và viết. Kết quả phân tích cho thấy mô hình AI In – AI Out không chỉ giúp phát triển năng lực ngôn ngữ và tư duy phân biện mà còn góp phần hình thành năng lực hiểu biết về trí tuệ nhân tạo của sinh viên một cách có hệ thống.

Từ khóa: trí tuệ nhân tạo, trí tuệ nhân tạo sinh, hiểu biết về trí tuệ nhân tạo, vùng AI hoạt động, vùng AI không hoạt động.

INTRODUCING THE AI-IN AND AI-OUT TEACHING MODEL AND PROPOSING ADJUSTMENTS TO UNIVERSITY ENGLISH CURRICULA IN THE CONTEXT OF INTEGRATING AI LITERACY

Abstract: The rapid proliferation of generative artificial intelligence (GenAI) tools such as ChatGPT, Gemini, and Claude is profoundly reshaping foreign language teaching and learning in higher education, while also creating an urgent need to integrate AI literacy into curricula to ensure effectiveness, ethical use, and academic integrity. To operationalize AI integration in English language teaching, this paper introduces and adapts the University of Pennsylvania's (UPENN, USA) “AI In–AI Out” pedagogical model to the Vietnamese university English-teaching context. The model divides learning activities into two zones: the AI In Zone, where AI is used as a cognitive support tool and to foster skill development; and the AI Out Zone, where learning products are completed without AI assistance to ensure authenticity and learners' independent competence. The paper presents an implementation process ranging from establishing a conventional instructional foundation, introducing principles and policies for AI use, organizing AI-integrated activities, to conducting reflective assessment, and illustrates the model with sample activities for reading and writing skills. The analysis indicates that the AI In–AI Out model not only supports the development of language competence and critical thinking but also systematically cultivates students' AI literacy.

Keywords: artificial intelligence, generative artificial intelligence, AI literacy, AI In Zone, AI Out Zone.

Nhận bài: 12/01/2026

Phản biện: 07/02/2026

Duyệt đăng: 10/02/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hiểu biết về AI đang trở thành yêu cầu cấp thiết của giáo dục hiện đại khi các công cụ GenAI, đặc biệt là LLMs như ChatGPT, Gemini hay Claude ngày càng giữ vai trò trung tâm trong dạy và học. Năng lực hiểu và sử dụng AI vì thế được xem là một kỹ năng cốt lõi của thế kỷ 21. Tuy nhiên, AI literacy không chỉ là biết thao tác công cụ, mà còn bao gồm hiểu cách AI vận hành (như cơ chế của LLMs), sử dụng AI có đạo đức với ý thức về quyền riêng tư dữ liệu và thiên kiến (bias), đồng thời có khả năng đánh giá và phản biện đầu ra do AI tạo ra. Nếu thiếu các năng lực này, người học dễ rơi vào trạng thái sử dụng AI thụ động, phụ thuộc và thiếu kiểm soát.

Trong giáo dục ngôn ngữ, kể từ khi ChatGPT xuất hiện (2022), GenAI đã hỗ trợ mạnh mẽ cho học ngữ pháp – từ vựng, tạo ý tưởng và bài viết, cung cấp phản hồi mô phỏng như giáo viên/bạn học, cũng như cá nhân hóa học tập. Dẫu vậy, việc ứng dụng GenAI cũng kéo theo rủi ro: phụ thuộc công nghệ, nguy cơ đạo văn, suy giảm tư duy phân biện và các vấn đề bản quyền, đạo đức học thuật.

Trước bối cảnh đó, mô hình “AI In – AI Out” của Đại học Pennsylvania được điều chỉnh phù hợp giáo dục đại học Việt Nam, đặc biệt trong các học phần tiếng Anh, nhằm giúp giảng viên khai thác GenAI hiệu quả nhưng vẫn bảo đảm mục tiêu học thuật và liêm chính. Trọng tâm mô hình là

phân định rõ vai trò AI trong quá trình học tập và trong sản phẩm đầu ra được đánh giá, cho phép AI được dùng hoặc bị loại trừ có chủ đích theo mục tiêu học tập. Thông qua thiết kế nhiệm vụ theo các “vùng AI hoạt động”, sinh viên vừa phát triển năng lực sử dụng AI có trách nhiệm, vừa bảo vệ năng lực tiếng Anh độc lập.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý luận

2.1.1. GenAI

GenAI (Generative Artificial Intelligence) là trí tuệ nhân tạo sinh có khả năng tạo ra nội dung mới như văn bản, hình ảnh, mã lập trình... dựa trên câu lệnh (prompts) của người dùng. GenAI thường vận hành theo cơ chế tương tác hội thoại với yêu cầu đầu vào tối thiểu nhưng có thể tạo phản hồi với dung lượng lớn; hệ thống liên tục điều chỉnh câu trả lời dựa trên thông tin đầu vào và phản hồi của người dùng. Tuy nhiên, sản phẩm do GenAI tạo ra không luôn chính xác hay trung lập, có thể chứa sai lệch, thiên lệch hoặc thông tin chưa kiểm chứng, đặc biệt khi người dùng thiếu hiểu biết về công cụ. Vì vậy, sử dụng GenAI hiệu quả đòi hỏi năng lực đánh giá phê phán, kiểm soát và ra quyết định để bảo đảm tính chính xác, đạo đức và mức độ phù hợp của nội dung.

Trong bối cảnh AI được ứng dụng rộng rãi, nhiều khung năng lực đánh giá hiểu biết về AI (AI literacy) đã được xây dựng cho giáo viên, người học và cơ sở giáo dục nhằm thúc đẩy nhận thức đạo đức và năng lực thực hành. Khung SAIL của MacCallum và cộng sự (2024) được phát triển từ nghiên cứu Delphi với 4 cấp độ: (1) Biết và hiểu AI; (2) Sử dụng và ứng dụng AI; (3) Đánh giá và sáng tạo AI; (4+) Vượt ra ngoài hiểu biết AI. Khung này chia hiểu biết AI thành ba lĩnh vực: khái niệm AI, kỹ năng ứng dụng/kỹ thuật và công dân số trong bối cảnh AI. Mills và cộng sự (2024) nhấn mạnh ba phương thức tham gia gắn kết “hiểu – đánh giá – sử dụng”, diễn ra đồng thời, đặt nền tảng trên phán đoán con người và công lý để giảm tác hại thuật toán; đồng thời liên kết AI literacy với tư duy tính toán, năng lực truyền thông và công dân số, và xác định sáu năng lực thực hành như tư duy thuật toán, phân tích dữ liệu, quyền riêng tư – bảo mật, giao tiếp số, đạo đức – tác động và đánh giá thông tin. Dao và Williams (2025) đề xuất khung “Pedagogical Language Model Competence” dành cho giáo viên, tập trung vào cập nhật phát triển AI, nhận diện khoảng trống năng lực của AI và thành thạo mô hình ngôn ngữ lớn, nhằm giúp giáo viên hiểu điểm mạnh/yếu để duy trì kiểm soát kết quả học tập.

Kế thừa các khung trên và các nền tảng lý thuyết trước đó, Lê và cộng sự (2025) đề xuất khung AI literacy cho sinh viên đại học có tính toàn diện và khả thi. Khung này tương đồng MacCallum ở lộ trình từ nhận thức nền tảng đến sử dụng, đánh giá và trách nhiệm xã hội, nhưng thay vì bậc thang, được cấu trúc thành sáu nhóm năng lực cụ thể giúp đo lường rõ ràng hơn. Khung cũng phản ánh “Hiểu – Đánh giá – Sử dụng” của Mills qua tích hợp kiến thức nền tảng, tư duy phê phán và thực hành AI có trách nhiệm, nhấn mạnh đạo đức, quyền riêng tư, thiên vị thuật toán và thông tin sai lệch theo định hướng lấy con người làm trung tâm. Đồng thời, khung tiếp thu trọng tâm về mô hình ngôn ngữ lớn và kỹ năng viết câu lệnh từ Dao & Williams nhưng mở rộng cho sinh viên đa ngành, tránh thiên lệch kỹ thuật, và bổ sung năng lực phân biệt sản phẩm do AI hay con người tạo ra, cũng như tiêu chí quyết định khi nào nên dùng AI và khi nào cần tư duy độc lập—nhấn mạnh tự chủ học thuật và ra quyết định có trách nhiệm trong môi trường số.

2.1.2. Mô hình AI In - AI Out và đề xuất điều chỉnh chương trình giảng dạy Tiếng Anh

Mô hình AI In - AI Out (Lee, 2024) là một mô hình sư phạm được thiết kế nhằm hỗ trợ giảng viên tích hợp AI vào quá trình giảng dạy một cách có mục đích và kiểm soát. Đồng thời, mô hình hướng đến việc phát triển năng lực giao tiếp xác thực và giúp sinh viên sử dụng AI một cách có trách nhiệm. Được phát triển dựa trên ý tưởng “AI In/Out Zone” của Đại học Pennsylvania, mô hình này đã được điều chỉnh để áp dụng linh hoạt trong nhiều bối cảnh đào tạo, giúp chuẩn hóa việc đưa AI vào lớp học theo một cấu trúc chặt chẽ.

Về mặt phương pháp, mô hình dựa trên Design-Based Research (DBR), nhấn mạnh quá trình thiết kế mang tính lặp lại, gắn chặt với thực tiễn lớp học và được định hướng bởi cả cơ sở lý thuyết lẫn kinh nghiệm giảng dạy. Trọng tâm của mô hình là hiểu biết về AI, bao gồm kiến thức hệ thống, kỹ năng ứng dụng và các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp.

Điểm đặc trưng của mô hình là việc phân chia hoạt động học tập thành 2 vùng chính :

- AI In Zone: nơi giảng viên chủ động tích hợp các công cụ GenAI (như ChatGPT, Gemini) để hỗ trợ sinh viên đạt được các mục tiêu học tập cụ thể
- AI Out Zone: nơi hoàn toàn không sử dụng AI, tập trung vào những sản phẩm do sinh viên tự kiến tạo bằng các phương pháp truyền thống nhằm đảm bảo tính xác thực trong đánh giá

Thông qua cách phân vùng này, mô hình giúp giảng viên xác định chính xác thời điểm AI mang lại giá trị sư phạm và khi nào cần loại bỏ công nghệ để bảo tồn năng lực tự thân của người học. Từ đó, giảng viên có thể xây dựng một lộ trình

học tập có tính "giàn giáo" (scaffolding), giúp sinh viên đạt được sự cân bằng giữa kỹ năng kỹ thuật, tư duy phản biện và khả năng tự phản tư. Mô hình này khi áp dụng vào bối cảnh lớp học có thể thông qua quy trình như sau:

Bảng 1. Quy trình thực hiện AI In Zone và AI Out Zone trong bối cảnh lớp học

Bước	Hoạt động chính	Mô tả triển khai trong lớp học	Năng lực AI literacy được phát triển
Bước 1: Dạy học truyền thống (không sử dụng AI)	Thiết lập nền tảng học tập không AI	Sinh viên thực hiện các hoạt động đọc, viết, thảo luận, trình bày theo phương pháp truyền thống để thể hiện năng lực ngôn ngữ và tư duy độc lập	(5) Phân biệt sản phẩm do con người tạo ra (6) Nhận thức giới hạn của AI
Bước 2: Nhận diện các AI Zones phù hợp	Phân tích nhiệm vụ học tập	Giảng viên cùng sinh viên xác định hoạt động nào phù hợp để tích hợp AI và hoạt động nào cần loại trừ AI nhằm bảo toàn năng lực thể hiện xác thực	(1) Nhận thức và kiến thức cơ bản về AI & GenAI (6) Nhận thức rủi ro và hạn chế của AI
Bước 3: Giới thiệu AI và nguyên lý hoạt động	Xây dựng kiến thức nền về AI	Giảng viên giới thiệu khái niệm AI, GenAI, LLMs (ChatGPT, Gemini, Claude...), ứng dụng phổ biến và sự khác biệt giữa AI và thuật toán truyền thống	(1) Nhận thức và kiến thức cơ bản về AI & GenAI
Bước 4: Hướng dẫn sử dụng AI có đạo đức và chính sách rõ ràng	Thiết lập khung sử dụng AI	Giảng viên phổ biến quy định, chính sách sử dụng AI trong học tập; thảo luận về quyền riêng tư, bản quyền, đạo văn và trách nhiệm học thuật	(2) Hiểu biết về đạo đức và chính sách sử dụng AI
Bước 5: Triển khai hoạt động có tích hợp AI (AI In Zone)	Học tập có AI hỗ trợ	Sinh viên sử dụng GenAI để gợi ý ý tưởng, mở rộng từ vựng, phân tích lập luận hoặc mô phỏng góc nhìn khác nhau về chủ đề đương đại	(1) Hiểu cách AI xử lý thông tin (3) Kỹ năng thiết kế đầu vào (Prompt Engineering)
Bước 6: Đánh giá và kiểm chứng kết quả AI	Tư duy phê phán với AI	Sinh viên phân tích, so sánh kết quả AI với nguồn học thuật khác; nhận diện sai lệch, thiên vị hoặc thông tin không chính xác	(4) Đánh giá và ứng dụng kết quả từ AI (6) Nhận diện rủi ro và hạn chế của AI
Bước 7: Thực hiện sản phẩm không dùng AI (AI Out Zone)	Đánh giá năng lực cá nhân	Sinh viên hoàn thành bài viết, bài nói hoặc bài thi không có sự hỗ trợ của AI	(5) Phân biệt sản phẩm AI – con người (2) Trách nhiệm học thuật
Bước 8: Phản tư và tổng kết	Củng cố AI literacy	Sinh viên viết phản tư về vai trò của AI trong quá trình học, lợi ích và hạn chế khi sử dụng AI	(4) Ứng dụng AI hiệu quả (6) Nhận thức rủi ro và sử dụng có kiểm soát

Ví dụ 1. Hoạt động đọc hiểu

Trong hoạt động đọc, AI In Zone được thiết kế nhằm hỗ trợ sinh viên luyện tập và củng cố các chiến lược đọc học thuật cần thiết cho bài thi đọc hiểu cuối kỳ ở trình độ C1. Cụ thể, AI giúp sinh viên xác định ý chính, mối quan hệ giữa các đoạn, và đặc trưng thể loại của văn bản (mục đích, cấu trúc, ngôn ngữ học thuật), từ đó nâng cao khả năng xử lý các dạng câu hỏi như nói tiêu đề, điền thông tin và trắc nghiệm. Việc sử dụng AI ở giai đoạn này mang tính hỗ trợ học tập và nhận thức, giúp sinh viên hình thành tư duy đọc có hệ thống để tự thực hiện bài đọc hiểu trong kỳ thi mà không cần AI.

AI OUT:

Trong bài thi cuối kỳ, sinh viên thực hiện hai bài đọc hiểu ở trình độ C1 nhằm đánh giá năng lực đọc học thuật độc lập. Các nhiệm vụ tập trung kiểm tra khả năng xác định ý chính, nắm bắt thông tin chi tiết và nhận diện mối liên kết giữa các ý trong văn bản. Các dạng câu hỏi bao gồm nói tiêu đề với đoạn văn, điền từ hoặc cụm từ vào chỗ trống và câu hỏi trắc nghiệm nhiều lựa chọn. Toàn bộ hoạt động được thực hiện không có sự hỗ trợ của AI, nhằm đảm bảo đánh giá chính xác năng lực nhận diện cấu trúc văn bản, suy luận ý nghĩa và hiểu nội dung cụ thể của sinh viên.

AI IN:

Trong giai đoạn chuẩn bị trước kỳ thi, sinh viên được phép sử dụng GenAI để hỗ trợ phân tích văn bản đọc. Cụ thể, sinh viên áp dụng prompt được cung cấp để yêu cầu AI tóm tắt các ý chính theo trình tự logic, trích xuất các biểu hiện liên quan đến thể loại và đặc trưng của văn bản khoa học (chẳng hạn như động từ tường thuật, hedging, danh từ hoá và từ vựng chuyên ngành), xác định thể loại văn bản và lý giải lựa chọn, đồng thời tổng hợp các đặc điểm thể loại trong một bảng hệ thống. Các kết quả do AI tạo ra được sử dụng như công cụ học tập nhằm rèn luyện chiến lược đọc và nâng cao nhận thức về cấu trúc – thể loại văn bản, chứ không được dùng trực tiếp trong bài thi.

Ví dụ 2. Hoạt động viết

Hoạt động viết này tạo điều kiện cho sinh viên luyện tập có hướng dẫn trước kỳ thi, trong đó GenAI được sử dụng như một công cụ hỗ trợ nhận thức chứ không thay thế tư duy của người học. Cụ thể, AI In Zone giúp sinh viên học cách xác định ý chính, nhận diện lập trường và hệ thống hóa mối quan hệ tương đồng – khác biệt giữa các văn bản học thuật cùng chủ đề. Thông qua việc

tương tác với AI, sinh viên phát triển chiến lược đọc và chuẩn bị khung tư duy cho việc viết tổng hợp, đồng thời nâng cao AI literacy (hiểu cách khai thác, đánh giá và giới hạn của AI). Nhờ đó, sinh viên bước vào AI Out Zone với nền tảng kỹ năng vững chắc, sẵn sàng thực hiện bài thi một cách độc lập, có kiểm soát và mang tính học thuật.

AI IN (Giai đoạn luyện tập trước kỳ thi)

Sinh viên sẽ sử dụng các công cụ GenAI như ChatGPT hoặc Gemini, dựa trên prompt đã được giảng viên hướng dẫn, để thực hiện một chuỗi nhiệm vụ học thuật liên quan đến cùng một chủ đề có độ khó tương đương với đề thi. Cụ thể, các em tạo ra hai văn bản học thuật về cùng một chủ đề; sau đó xác định và tóm tắt các ý chính của từng văn bản. Tiếp theo, sinh viên tiến hành gom nhóm các luận điểm theo những điểm tương đồng và khác biệt giữa hai tác giả, đồng thời nhận diện lập trường, trọng tâm lập luận cũng như mối quan hệ giữa các quan điểm được trình bày.

Sau khi có kết quả do AI tạo ra, sinh viên đối chiếu với văn bản gốc, thảo luận và chỉnh sửa để hiểu rõ hơn cách tổ chức và kết nối thông tin phục vụ cho bài viết tổng hợp. Trên cơ sở đó, giảng viên hướng dẫn sinh viên rút ra các chiến lược đọc và tổng hợp ý, chẳng hạn như so sánh lập trường, xác định điểm giao và điểm đối lập nhằm giúp các em có thể áp dụng một cách độc lập và hiệu quả trong kỳ thi.

AI OUT (Bài thi cuối kỳ)

Trong phòng thi, sinh viên được cung cấp hai văn bản học thuật cùng bàn về một chủ đề. Không sử dụng bất kỳ công cụ AI nào, sinh viên phải tự đọc, phân tích và xác định ý chính của từng văn bản, đồng thời nhận diện những điểm tương đồng và khác biệt trong lập trường cũng như cách lập luận của hai tác giả.

Dựa trên quá trình phân tích đó, sinh viên viết một đoạn văn tổng hợp từ hai văn bản đã cho, qua đó thể hiện khả năng đọc hiểu sâu, tổng hợp thông tin và viết học thuật một cách độc lập.

2.2. Khuyến nghị

Để triển khai mô hình AI In – AI Out trong giảng dạy tiếng Anh bậc đại học một cách hiệu quả, có kiểm soát và phù hợp với mục tiêu phát triển AI Literacy, nghiên cứu đề xuất một số khuyến nghị như sau:

Thứ nhất, khi áp dụng mô hình AI In – AI Out, giảng viên cần xuất phát từ mục tiêu bài học, chuẩn đầu ra học phần và hình thức đánh giá để xác định rõ mục tiêu của từng hoạt động. Trên cơ

sở đó, quyết định hoạt động nào cần sử dụng AI để hỗ trợ nhận thức hoặc luyện tập (hoạt động thuộc AI In Zone) và hoạt động nào cần đảm bảo tính xác thực của năng lực ngôn ngữ và tư duy độc lập (hoạt động thuộc AI Out Zone). Nói cách khác, AI không nên được tích hợp chỉ vì tính mới mẻ của công nghệ mà phải phục vụ trực tiếp cho mục tiêu học tập cụ thể. Những nhiệm vụ yêu cầu thể hiện năng lực ngôn ngữ độc lập (ví dụ: bài thi cuối kỳ, sản phẩm đánh giá chuẩn hóa) cần được đặt trong AI Out Zone. Ngược lại, các hoạt động luyện tập kỹ năng làm bài, phát triển ý tưởng, phân tích cấu trúc văn bản hoặc phản tư có thể được thiết kế trong AI In Zone nhằm tối ưu hóa giá trị sử dụng của công cụ AI.

Thứ hai, việc triển khai AI In – AI Out cần được đối sánh có hệ thống với khung năng lực AI literacy (Lê và cộng sự, 2025). Mỗi hoạt động tích hợp AI nên hướng tới phát triển ít nhất một trong sáu nhóm năng lực: Nhận thức và kiến thức cơ bản về AI & GenAI, hiểu biết về đạo đức và chính sách sử dụng AI, kỹ năng thiết kế prompt và giao tiếp với AI, đánh giá và ứng dụng kết quả từ AI, phân biệt sản phẩm AI và con người, nhận thức về rủi ro và hạn chế của AI. Điều này giúp đảm bảo rằng việc sử dụng AI không chỉ dừng lại ở mức công cụ kỹ thuật, mà trở thành một nội dung giáo dục có định hướng phát triển năng lực. Đặc biệt, các hoạt động AI In cần tích hợp yêu cầu kiểm chứng đầu ra AI, so sánh với nguồn học thuật khác và thảo luận về sai lệch hoặc thiên vị, nhằm phát triển tư duy phản biện của học sinh trong quá trình sử dụng AI.

Thứ ba, giảng viên cần thiết lập chính sách minh bạch và nhất quán về việc sử dụng AI trong khóa học. Để mô hình vận hành ổn định, giảng viên cần công bố rõ ràng: Phân định rõ AI In và AI Out theo từng nhiệm vụ, quy định mức độ cho phép sử dụng

Lời cảm ơn: Nghiên cứu này được cấp kinh phí bởi Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội trong khuôn khổ Nhiệm vụ KH&CN cấp Trường mã số N.25.04

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Annapureddy, R., Fornaroli, A., & Gatica-Perez, D. (2024). Generative AI literacy: Twelve defining competencies. *Digital Government: Research and Practice*. <https://doi.org/10.1145/3685680>
- Dao, T. P. X., & Williams, S. J. (2025). Pedagogical language model competence: The requisite knowledge and skills for modern classroom relevancy. In M. A. Adarkwah, S. Amponsah, R. Huang, & M. Thomas (Eds.), *Artificial intelligence and human agency in education: Volume two: AI for equity, well-being, and innovation in teaching and learning*. Springer Nature.
- Jin, Y., Martinez-Maldonado, R., Gasevic, D., & Yan, L. (2024). GLAT: The Generative AI Literacy Assessment Test. Preprints. <https://doi.org/10.48550/arXiv.2411.00283>
- Lê Thuỳ Dương, Đỗ Hạnh Chi, Nguyễn Thị Nhung, Lê Phương Thảo, & Đào Thị Vân Hồng.

AI (tham khảo ý tưởng, chỉnh sửa ngôn ngữ, phân tích cấu trúc...), và yêu cầu minh bạch hóa việc sử dụng AI (nộp lại prompt, ghi chú phần nào có AI hỗ trợ, hoặc mô tả cách thức sử dụng AI trong quá trình làm bài...). Việc thiết lập khung chính sách rõ ràng giúp bảo vệ liên chính học thuật và giảm mờ hồ trong thực hành của sinh viên.

Thứ tư, việc triển khai hiệu quả mô hình phụ thuộc phần lớn vào năng lực của giảng viên do đó các cơ sở giáo dục đại học cần xây dựng chương trình bồi dưỡng năng lực AI cho giảng viên theo hướng toàn diện. Theo Crawford, Cowling & Allen (2023), giảng viên cần phát triển năng lực lãnh đạo đạo đức để dẫn dắt người học sử dụng AI có trách nhiệm; đồng thời Annapureddy và cs. (2024) cũng nhấn mạnh năng lực đạo đức là thành tố cốt lõi của AI literacy. Giảng viên không chỉ là người sử dụng công cụ mà còn là người định hướng văn hóa học tập cho sinh viên.

III. KẾT LUẬN

Bài viết khẳng định AI literacy đang trở thành năng lực nền tảng trong giáo dục hiện đại, đặc biệt khi GenAI và LLMs ngày càng can dự sâu vào quá trình học tập và đánh giá trong các học phần tiếng Anh. Hiểu biết về AI cần được tiếp cận toàn diện, bao gồm hiểu cách AI vận hành, năng lực đánh giá phê phán đầu ra, ý thức về quyền riêng tư – thiên kiến (bias), cũng việc sử dụng AI minh bạch và có đạo đức, nhằm tránh tình trạng phụ thuộc và suy giảm tư duy độc lập. Trên cơ sở đó, mô hình “AI In – AI Out” (điều chỉnh cho bối cảnh giáo dục đại học Việt Nam) được xem là giải pháp khả thi để dung hòa giữa khai thác lợi ích của GenAI và bảo vệ liên chính học thuật. Việc phân vùng sử dụng AI theo mục tiêu học tập giúp giảng viên thiết kế nhiệm vụ, tổ chức tương tác và đánh giá phù hợp, đồng thời phát triển “tiếng nói tác giả” và năng lực ngôn ngữ độc lập của người học trong kỷ nguyên AI.

(2025). Tổng quan nghiên cứu hệ thống về việc tích hợp nội dung giáo dục hiểu biết về AI vào các hoạt động học tiếng Anh ở bậc đại học (tr. 84). Trong *Kí yếu Hội thảo Quốc tế Trí tuệ nhân tạo và giảng dạy ngoại ngữ, ngôn ngữ và quốc tế học tại Việt Nam* (UNiC.4). Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.

Lee, L. J. (2024). *Design AI in or out: Intentional assessment design with AI in mind* [Faculty webinar slides]. IDEA Courseware Team, Wharton School, University of Pennsylvania. <https://technology.wharton.upenn.edu/2023/12/faculty-webinars-courseware-spring-2024-version/>

Long, D., & Magerko, B. (2020). What is AI literacy? Competencies and design considerations. *Proceedings of the 2020 CHI Conference on Human Factors in Computing Systems*, 1–16. <https://doi.org/10.1145/3313831.3376727>

MacCallum, K., Parsons, D., & Mohaghegh, M. (2024). The Scaffolded AI Literacy (SAIL) Framework for education. *He Rourou*, 23. <https://doi.org/10.54474/herourou.v1i1.10835>

Mills, K., Ruiz, P., Lee, K., Coenraad, M., Fusco, J., Roschelle, J., Weisgrau, J., & Digital Promise. (2024). AI Literacy: A framework to understand, evaluate, and use emerging technology. In *Digital Promise*.

Modern Language Association of America. (2024). *Student Guide to AI Literacy*. MLA Style Center and Conference on College Composition and Communication.

Salhab, R., & Aboushi, M. M. (2025). Influence of AI literacy and 21st-century skills on the acceptance of generative artificial intelligence among college students. *Frontiers in Education*, 10, Article 1640212. <https://doi.org/10.3389/feduc.2025.1640212>

UNESCO. (2023). *Guidance for generative AI in education and research*. UNESCO. <https://doi.org/10.54675/EWZM9535>

UNESCO. (2025). *AI competency framework for teachers*. UNESCO. <https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000393793>